TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **90**/2017/QĐST - HNGĐ	*Bù Đốp, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 120/2017/TLST – HNGĐ ngày 6 tháng 7 năm 2017, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị Th**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ấp Tân An, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

+ *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị Th**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ấp Tân An, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

+ *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn T tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Th và anh T có một người con chung tên Bùi Thiện Đức, sinh ngày 01/7/2016. Chị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T không cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có người yêu cầu quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể thay đổi việc cấp dưỡng.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

- *Về tài sản chung; nợ chung*: Chị Th, anh T thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí hôn nhân sơ thẩm: **150.000** (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Thúy đã nộp trong biên lai thu tiền số 0016587 ngày 27/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, hoàn trả cho chị Th số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Phần án phí chị Th đã thi hành xong, anh T không phải chịu án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- *VKS, TA tỉnh Bình Phước;*
- *VKS, THADS huyện Bù Đốp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, TA.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Cao Khải